

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2013/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 04 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức chi đối với công tác cải cách hành chính
và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC;

Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo cho công tác cải cách hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 04/6/2013 về việc quy định mức chi đối với công tác cải cách hành chính và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến tham gia của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi đối với công tác cải cách hành chính và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

1. Mức chi đối với công tác cải cách hành chính thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Mức chi đối với hoạt động kiểm soát thủ tục cải cách hành chính thực hiện theo quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Bãi bỏ Nghị quyết số 05/2008/NQ-HĐND ngày 17/7/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, kỳ họp thứ 10 về mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa X, kỳ họp thứ 6 thông qua./.

CHỦ TỊCH
Hà Ban

Phụ lục 1:

MỨC CHI PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 04/7/2013 của HĐND tỉnh)

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi xây dựng đề cương chương trình; Chi tổ chức các cuộc họp góp ý, thẩm định kế hoạch hàng năm, 5 năm, báo cáo, đề cương, chuyên đề CCHC	
1.1	Chi xây dựng đề cương chương trình	<i>Áp dụng mức chi tại Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐND ngày 07/4/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>
1.2	Chi tổ chức các cuộc họp góp ý, thẩm định kế hoạch hàng năm, 5 năm, báo cáo, đề cương, chuyên đề CCHC	
a	Chủ trì cuộc họp	
-	Cấp tỉnh	<i>150.000 đồng/người/buổi</i>
-	Cấp huyện	<i>100.000 đồng/người/buổi</i>
-	Cấp xã	<i>70.000 đồng/người/buổi</i>
b	Đại biểu được mời tham dự	
-	Cấp tỉnh	<i>100.000 đồng/người/buổi</i>
-	Cấp huyện	<i>70.000 đồng/người/buổi</i>
-	Cấp xã	<i>50.000 đồng/người/buổi</i>
c	Bài tham luận	
-	Cấp tỉnh	<i>300.000 đồng/bài viết</i>
-	Cấp huyện	<i>200.000 đồng/bài viết</i>
-	Cấp xã	<i>100.000 đồng/bài viết</i>
d	Bài nhận xét góp ý chỉnh sửa	
-	Cấp tỉnh	<i>200.000 đồng/bài viết</i>
-	Cấp huyện	<i>150.000 đồng/bài viết</i>
-	Cấp xã	<i>80.000 đồng/bài viết</i>
2	Chi nghiên cứu các đề tài khoa học phục vụ công tác CCHC; nghiên cứu, xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá CCHC của địa phương; chi xây dựng các chuyên đề của các Đề án, Dự án về CCHC; chi các hội thảo khoa học, diễn đàn khoa học về CCHC	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 06/2005/NQ-HĐND ngày 22/7/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 89/2004/QĐ-UBND ngày 20/12/2004 và Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày</i>

		<i>11/4/2008 của UBND tỉnh</i>
3	Chi tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và CNTT cho đội ngũ CBCC làm công tác CCHC; chi tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức và cung cấp thông tin cho cán bộ, phóng viên, biên tập viên phụ trách các chuyên trang, chuyên mục CCHC tại các cơ quan báo, đài ở địa phương	<i>Áp dụng mức chi tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010 của HĐND tỉnh</i>
4	Chi tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát, thu thập thông tin và xử lý dữ liệu thống kê về CCHC; điều tra, khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về CCHC	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010; Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh</i>
5	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành chính	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010, Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh</i>
6	Chi thông tin, tuyên truyền về CCHC	
a	Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính.	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐND ngày 07/4/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>
b	Chi xây dựng tin, bài, ấn phẩm, sản phẩm truyền thông về cải cách hành chính.	
-	Hệ số nhuận bút	
+	Tin, trả lời bạn đọc	2
+	Tranh	2
+	Ảnh	2
+	Chính luận	12
+	Phóng sự, ký, bài phỏng vấn, bài viết	12
+	Văn học	10
+	Nghiên cứu	12
-	Mức chi nhuận bút = Hệ số x 10% x Mức lương tối thiểu theo quy định chung	

c	Chi xây dựng, duy trì thường xuyên các chuyên mục về CCHC trên các phương tiện thông tin đại chúng; chi xây dựng, nâng cấp, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu CCHC, website CCHC; thiết kế băng rôn, pano, khẩu hiệu để tuyên truyền về CCHC.	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính</i>
7	Chi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện CCHC, các đoàn đi công tác trong nước triển khai các công việc liên quan đến CCHC; chi cho đoàn công tác khảo sát, học tập kinh nghiệm về CCHC ở nước ngoài	- Trong nước: <i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010 của HĐND tỉnh</i> - Nước ngoài: <i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính</i>
8	Chi thuê chuyên gia tư vấn về CCHC	
a	Thuê theo tháng	<i>4.800.000 đồng/người/tháng</i>
b	Lấy ý kiến bằng văn bản	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh</i>
9	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa, một cửa liên thông)	<i>280.000 đồng/người/tháng</i>
10	Chi mua các ấn phẩm, sách báo, tạp chí phục vụ công tác nghiên cứu về CCHC	<i>Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.</i>
11	Chi dịch tài liệu	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010, của HĐND tỉnh</i>
12	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động cải cách hành chính	<i>Theo quy định hiện hành về chế độ khen thưởng</i>
13	Các khoản chi khác	
-	Chi làm thêm giờ	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 5/1/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính</i>
-	Chi mua văn phòng phẩm, vật tư, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực	<i>Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp</i>

	tiếp thực hiện nhiệm vụ CCHC	
-	Một số khoản chi khác	<i>Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp</i>

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng các văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

Phụ lục 2:

Mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính
(Kèm theo Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 04/7/2013 của HĐND tỉnh)

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi cập nhật, công bố, công khai, kiểm soát chất lượng và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	
a	Chi cập nhật TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	
-	Nhập dữ liệu có cấu trúc (46 dòng x 70 ký tự/dòng)	
	+ Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường (n) ≤ 15 + Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường 15 < n ≤ 50 + Đối với trường dữ liệu có số lượng ký tự trong 1 trường (n) > 50	tối đa 200 đồng/1 trường. tối đa 250 đồng/1 trường. tối đa 300 đồng/1 trường.
-	Nhập dữ liệu phi cấu trúc	
	+ Trang tài liệu chỉ gồm các chữ cái, chữ số + Trang tài liệu có bảng biểu kèm theo + Trang tài liệu dạng đặc biệt có nhiều công thức toán học, hoặc các ký tự đặc biệt	tối đa 6.500 đồng/1 trang tối đa 8.000 đồng/1 trang. tối đa 9.500 đồng/1 trang.
b	Chi công bố, công khai thủ tục hành chính	<i>Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.</i>
c	Nhập dữ liệu TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	30.000 đồng/01 TTHC (chuyển vào trang siêu văn bản phức tạp)
2	Chi cho ý kiến đối với TTHC quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (chỉ thanh toán đối với các trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP; cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính phải lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, của chuyên gia)	
	Đối với văn bản quy phạm pháp luật của địa phương	<i>Áp dụng mức chi tại Thông tư Liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp</i>
3	Chi cho các hoạt động rà soát độc lập	

	các quy định về thủ tục hành chính	
a	Chi lập mẫu rà soát.	
	- Đến 30 chỉ tiêu: - Từ 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: - Trên 40 chỉ tiêu:	500.000 đ/phiếu mẫu được duyệt 700.000 đ/phiếu mẫu được duyệt 1.000.000 đ/phiếu mẫu được duyệt
b	Chi điền mẫu rà soát	
	- Cá nhân: + Dưới 30 chỉ tiêu + Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu + Trên 40 chỉ tiêu - Tổ chức: + Dưới 30 chỉ tiêu + Trên 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu + Trên 40 chỉ tiêu	20.000 đồng/phiếu 30.000 đồng/phiếu 35.000 đồng/phiếu 50.000 đồng/phiếu 60.000 đồng/phiếu 70.000 đồng/phiếu
4	Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá TTHC.	Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh
5	Chi thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực	
a	Thuê theo tháng	4.800.000 đồng/người/tháng
b	Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản	Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh.
6	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực	Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh
7	Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn tỉnh	Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh
8	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát TTHC	Theo quy định hiện hành về chế độ khen thưởng
9	Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC	
-	Hệ số nhuận bút	

+	Tin, trả lời bạn đọc	2
+	Tranh	2
+	Ảnh	2
+	Chính luận	12
+	Phóng sự, ký, bài phỏng vấn, bài viết	12
+	Văn học	10
+	Nghiên cứu	12
-	Mức chi nhuận bút = Hệ số x 10% x Mức lương tối thiểu theo quy định chung	
10	Chi mua sắm hàng hoá, dịch vụ ...	<i>Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 68/2012/TT-BTC ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính</i>
11	Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác cải cách TTHC	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐND ngày 07/4/2011 của HĐND tỉnh;</i>
12	Chi dịch thuật.	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010 của HĐND tỉnh;</i>
13	Chi làm thêm giờ	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 5/1/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính</i>
14	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các Sở, ban, ngành, địa phương	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính;</i>
	Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành, huyện, xã	<i>- Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh: 20.000 đồng/người/ngày làm việc; - Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại UBND các huyện, thành phố; UBND cấp xã: 15.000 đồng/người/ngày làm việc;</i>
	<i>Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC phải được</i>	

<i>Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố phê duyệt.</i>		
15	Chi tổ chức hội nghị; chi các đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát TTHC ở trong nước.	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010 và Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh;</i>
16	Chi tổ chức các đoàn ra nước ngoài tìm hiểu nghiên cứu, học tập kinh nghiệm kiểm soát TTHC.	<i>Theo Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính</i>
17	Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 31/2010/NQ-HĐND ngày 16/12/2010; Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 05/4/2012 của HĐND tỉnh</i>
18	Chi các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác kiểm soát thủ tục hành chính	<i>Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 06/2005/NQ-HĐND ngày 22/7/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 89/2004/QĐ-UBND ngày 20/12/2004 và Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 11/4/2008 của UBND tỉnh</i>
19	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC.	Chi theo quy định hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp

Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hay thay thế bằng các văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.